

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 275, Điều 280, Điều 282, khoản 1 Điều 288, khoản 1 Điều 357 và Điều 463 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 24; khoản 2 Điều 27; Điều 33; khoản 1,2 Điều 37 Luật HNGĐ 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:22/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (Viết tắt là VPBank);

Địa chỉ: Số 89 , Phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và Hội sở.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Ngọc V – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng VPBank.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 9 đường N, Kp T, phường T, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 9 đường N, Kp T, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 18/11/2016 và ngày 09/5/2017, chị Nguyễn Thị B đứng tên vay tiêu dùng cá nhân và mở tài khoản trên thẻ ghi nợ với Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, số tiền vay anh Nguyễn Văn Đoàn thừa nhận là khoản vay chung của vợ chồng.

Theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/5/2017, tổng số tiền nợ: 148.707.415đ. Trong đó, nợ gốc: 95.007.294đ, nợ lãi: 53.700.121đ.

Theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/11/2016, tổng số tiền nợ: 171.695.347đ. Trong đó, nợ gốc: 72.217.092đ, nợ lãi: 99.478.255đ.

Tổng cộng số tiền chị B, anh Đoàn còn phải thanh toán cho VPBank tính đến ngày 04/8/2020 là: 320.402.762đ (Ba trăm hai mươi triệu bốn trăm linh hai nghìn bảy trăm sáu hai đồng).

- Chị B, anh Đoàn có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho VPBank chậm nhất đến ngày 30/9/2020.

VPBank rút yêu cầu thanh toán tiền lãi phạt chậm trả lãi của 02 giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử là 98.427.712đ, nên không xen xét.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp bên phải thi hành án vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án để thi hành.

Về án phí DSST: Anh Nguyễn Văn Đoàn và chị Nguyễn Thị B phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền: 8.010.000 đ (Tám triệu không trăm mười nghìn đồng). Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí 9.847.000đ (Chín triệu tám trăm bốn bảy nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2019/0004004 ngày 04/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sầm Sơn.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục thẩm.**

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- Viện kiểm sát TP Sầm Sơn;
- THA TP Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Nguyễn Văn Nghi**